

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ hát văn, hát châu văn tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Câu lạc bộ hát văn, hát châu văn tỉnh Thanh Hóa; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 87/TTr-SNV ngày 25/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ hát văn, hát châu văn tỉnh Thanh Hóa, đã được Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Câu lạc bộ hát văn, hát châu văn tỉnh Thanh Hóa thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2020, gồm 08 Chương, 25 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Câu lạc bộ hát văn, hát châu văn tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đầu Thanh Tùng

ĐIỀU LỆ

Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

- Tên của Câu lạc bộ: Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa.
- Biểu tượng: Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa có biểu tượng riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi là Câu lạc bộ) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực hát văn, hát chầu văn, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, tích cực bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đất nước, của tỉnh Thanh Hóa; góp phần vào sự nghiệp phát triển văn hóa, xã hội của tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

- Câu lạc bộ có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Câu lạc bộ được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt.
- Trụ sở của Câu lạc bộ: Số 02, Lê Phụng Hiểu, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

- Câu lạc bộ hoạt động trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa, trong lĩnh vực hát văn, hát chầu văn, thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt Nam.
- Câu lạc bộ chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa và các sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

- Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích của Câu lạc bộ.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Câu lạc bộ và lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
7. Thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể pháp nhân thuộc Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Câu lạc bộ trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Câu lạc bộ đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Câu lạc bộ để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần

phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ, góp phần xây dựng và phát triển địa phương, đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Câu lạc bộ.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Câu lạc bộ.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Câu lạc bộ theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Câu lạc bộ gồm hội viên chính thức và hội viên liên kết:

a) Hội viên chính thức: Công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực hát văn, hát chầu văn, thực hành Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có đủ tiêu chuẩn ở khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Câu lạc bộ, tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ, có thể trở thành Hội viên chính thức của Câu lạc bộ.

b) Hội viên liên kết: Công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Câu lạc bộ, tán thành điều lệ Câu lạc bộ, tự nguyện xin gia nhập Câu lạc bộ, được Câu lạc bộ công nhận là Hội viên liên kết.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Là công dân Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không vi phạm pháp luật.

b) Tán thành Điều lệ Câu lạc bộ;

c) Tự nguyện xin gia nhập Câu lạc bộ và được Câu lạc bộ chấp thuận kết nạp.

d) Tâm huyết, nhiệt tình tham gia các hoạt động của Câu lạc bộ.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Câu lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Câu lạc bộ cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ, được tham gia các hoạt động do Câu lạc bộ tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chương trình, kế hoạch công tác của Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Câu lạc bộ.
7. Được ra khỏi Câu lạc bộ khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
8. Hội viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Câu lạc bộ và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban lãnh đạo, Ban Kiểm tra của Câu lạc bộ.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Câu lạc bộ.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Câu lạc bộ; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Câu lạc bộ phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Câu lạc bộ, không được nhân danh Câu lạc bộ trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Câu lạc bộ phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Câu lạc bộ.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Câu lạc bộ.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp, ra khỏi, khai trừ hội viên

1. Kết nạp hội viên: Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ xem xét và quyết định kết nạp hội viên đối với cá nhân có đủ tiêu chuẩn nêu ở Điều 8. Hồ sơ xin gia nhập Câu lạc bộ, gồm các giấy tờ sau:

- a) Đơn xin gia nhập Câu lạc bộ;
- b) Bản sao Giấy chứng minh nhân dân (Căn cước công dân);

2. Ra khỏi Câu lạc bộ:

Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ xem xét và quyết định cho phép hội viên ra khỏi Câu lạc bộ trong trường hợp hội viên có đơn tự nguyện xin ra khỏi Câu lạc bộ gửi Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

3. Khai trừ hội viên:

Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ xem xét và quyết định khai trừ Hội viên, trong trường hợp Hội viên vi phạm nội dung sau đây:

- a) Hoạt động trái với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ, gây tổn hại đến tài chính và uy tín của Câu lạc bộ.
- b) Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Hội viên, không thực hiện đúng nghĩa vụ hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định, nghị quyết của Câu lạc bộ.
- c) Bị tước quyền công dân.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức

- 1. Đại hội.
- 2. Ban Chủ nhiệm.
- 3. Ban Thường trực.
- 4. Ban Kiểm tra.
- 5. Văn phòng và các ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Câu lạc bộ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chủ nhiệm hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Câu lạc bộ;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chủ nhiệm và Báo cáo tài chính của Câu lạc bộ;

d) Bầu Ban Chủ nhiệm và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Đại hội bầu trong số các hội viên của Câu lạc bộ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chủ nhiệm do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chủ nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ, lãnh đạo mọi hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Câu lạc bộ;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Câu lạc bộ; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Câu lạc bộ; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Câu lạc bộ phù hợp với quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường trực, bầu bổ sung ủy viên Ban Chủ nhiệm, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chủ nhiệm bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chủ nhiệm:

a) Ban Chủ nhiệm hoạt động theo Quy chế của Ban Chủ nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ;

b) Ban Chủ nhiệm mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường trực hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm;

c) Các cuộc họp của Ban Chủ nhiệm là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Chủ nhiệm tham gia dự họp. Ban Chủ nhiệm có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chủ nhiệm quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Câu lạc bộ.

Điều 15. Ban Thường trực Câu lạc bộ

1. Ban Thường trực Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Chủ nhiệm; Ban Thường trực Câu lạc bộ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ

tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường trực do Ban Chủ nhiệm quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Giúp Ban Chủ nhiệm triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm; lãnh đạo hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ họp Ban Chủ nhiệm;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chủ nhiệm;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ theo nghị quyết của Ban Chủ nhiệm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường trực:

a) Ban Thường trực hoạt động theo Quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ;

b) Ban Thường trực mỗi tháng họp một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Câu lạc bộ hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường trực;

c) Các cuộc họp của Ban Thường trực là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường trực tham gia dự họp. Ban Thường trực có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường trực quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường trực được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Câu lạc bộ.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Câu lạc bộ, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực, các quy chế của Câu lạc bộ trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Câu lạc bộ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ

Câu lạc bộ.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ

1. Chủ tịch Câu lạc bộ là đại diện pháp nhân của Câu lạc bộ trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Thường trực Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Câu lạc bộ:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ, trước Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định Điều lệ Câu lạc bộ; nghị quyết Đại Hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chủ nhiệm; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường trực;

d) Thay mặt Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực ký các văn bản của Câu lạc bộ;

đ) Khi Chủ tịch Câu lạc bộ vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Câu lạc bộ được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Câu lạc bộ.

3. Phó Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu trong số các ủy viên Ban Thường trực Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Câu lạc bộ chỉ đạo, điều hành công tác của Câu lạc bộ theo sự phân công của Chủ tịch Câu lạc bộ; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Câu lạc bộ và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Câu lạc bộ phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Câu lạc bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, Ban Thường trực Câu lạc bộ phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

Điều 18. Văn phòng, các ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc

1. Văn phòng, các ban chuyên môn là bộ phận tham mưu, giúp việc để triển khai thực hiện các hoạt động của Câu lạc bộ. Văn phòng, các ban chuyên môn được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Ban Chủ nhiệm quy định phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định pháp luật. Chủ tịch Câu lạc bộ quyết định thành lập các ban chuyên môn, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo Văn phòng, các ban chuyên môn phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Câu lạc bộ được thành lập theo quy định của pháp luật. Ban Thường trực quy định cụ thể về thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Câu lạc bộ phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức, đơn vị không có tư cách pháp nhân trực thuộc Câu lạc bộ (Chi hội, Đội, tổ, nhóm...).

Chương V

CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT, ĐỔI TÊN, GIẢI THỂ

Điều 19. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên và giải thể Câu lạc bộ

Việc chia tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên và giải thể Câu lạc bộ thực hiện theo quy định của Luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính, tài sản Câu lạc bộ

1. Tài chính của Câu lạc bộ:

a) Nguồn thu của Câu lạc bộ:

- Lệ phí gia nhập Câu lạc bộ, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Câu lạc bộ:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Câu lạc bộ theo quy định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chủ nhiệm.

2. Tài sản của Câu lạc bộ: Tài sản của Câu lạc bộ bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ. Tài sản của Câu lạc bộ được hình thành từ nguồn kinh phí của Câu lạc bộ; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ được sử dụng chung cho các hoạt động

của Câu lạc bộ.

2. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương VII **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

Điều 22. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị, cá nhân hội viên có thành tích xuất sắc được Câu lạc bộ khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định pháp luật.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục xét khen thưởng trong nội bộ Câu lạc bộ và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 23. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ, hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ Câu lạc bộ quy định, quy chế hoạt động của Câu lạc bộ thì bị xem xét, xử lý kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, Cảnh cáo, Khai trừ khỏi Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể về thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ

Chỉ có Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và phải được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt mới có giá trị.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa gồm VIII Chương, 25 Điều đã được Đại hội Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Câu lạc bộ, Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ hát văn, hát chầu văn tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.